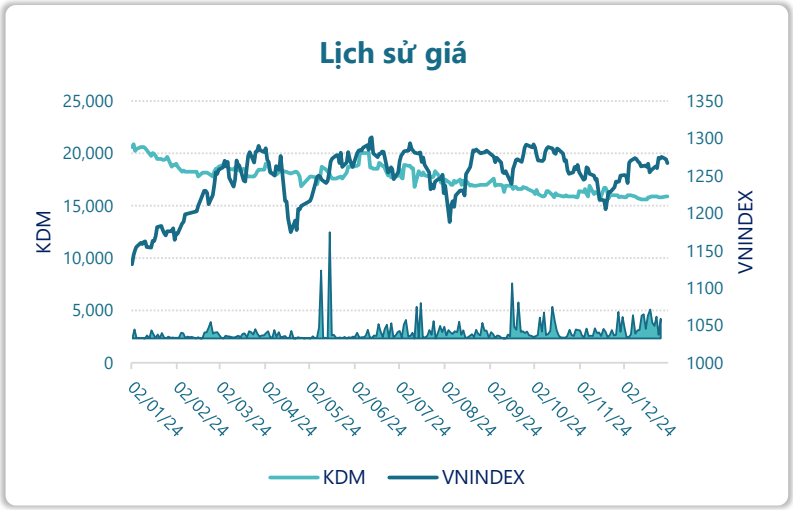
FireAnt

CTCP Tập đoàn GCL (HNX: KDM)



Thông tin giao dịch	31/12/2024
Giá hiện tại (VNĐ)	**15,900**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	20,877
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	15,500
SL cổ phiếu LH	7,596,981
KLGD BQ 20 phiên (CP)	6,740
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	121
P/E	89.9
EPS	177

DT thuần

Q4/24

8.11

tỷ VNĐ

QoQ: ▼7.49| -48.0%

YoY: ▼14.4| -63.9%

LN sau thuế

Q4/24

0.89

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.88| -49.6%

YoY: ▲ 0.72| 425%

Tỷ suất lãi EBIT

2024

5.0%

+/- YoY: ▲ 2.0%

DT thuần

2024

35.7

tỷ VNĐ

YoY: ▼39.0| -52.3%

LN sau thuế

2024

1.34

tỷ VNĐ

YoY: ▼0.28| -16.9%

ROE

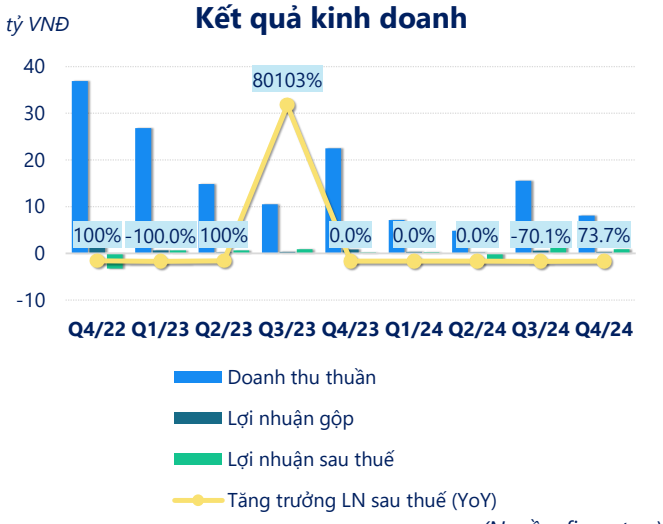
2024

1.8%

+/- YoY: ▼ 0.4%

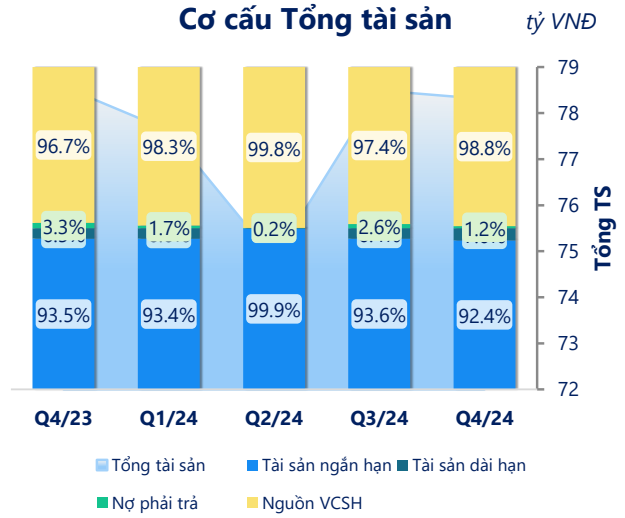
Powered by Infographic

Kết quả kinh doanh



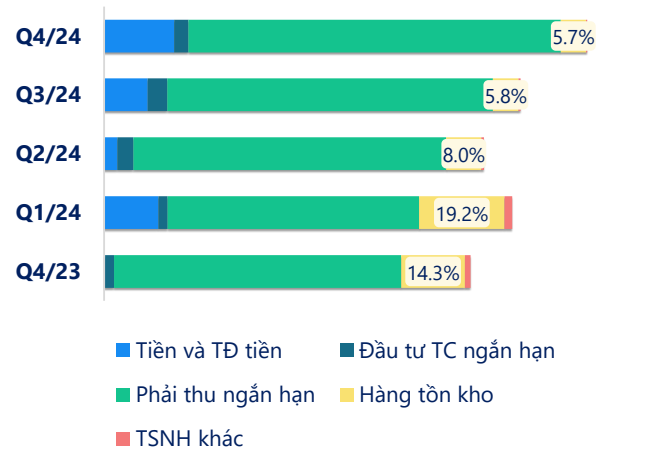
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản



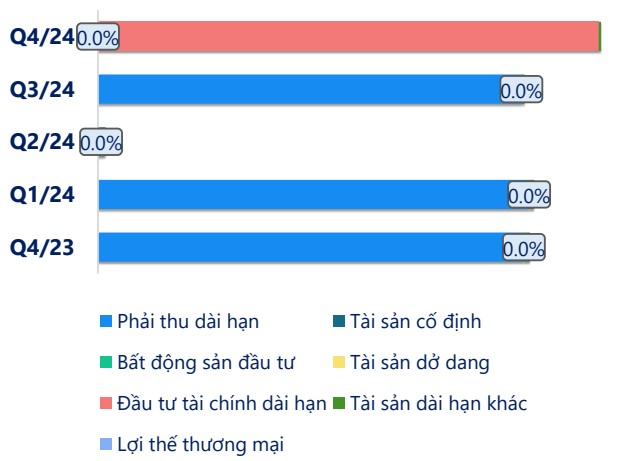
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



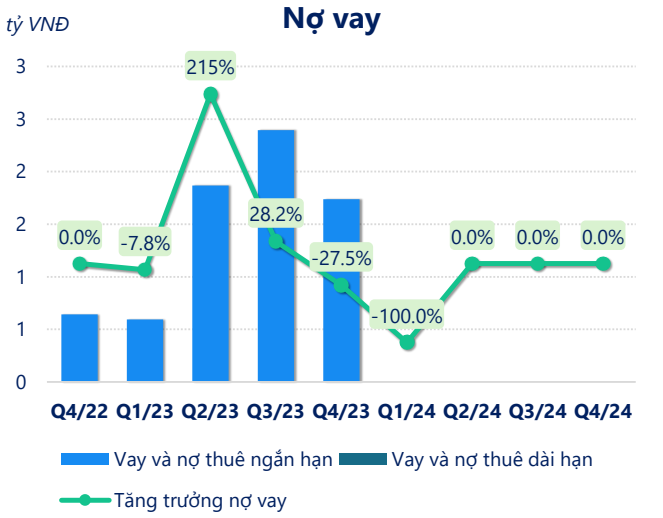
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



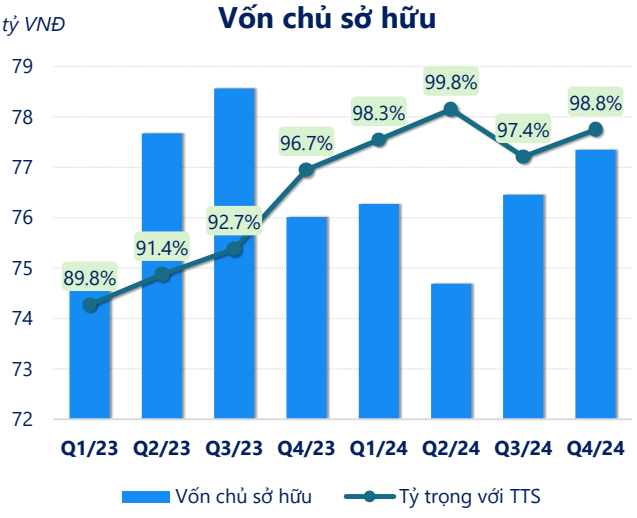
(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay



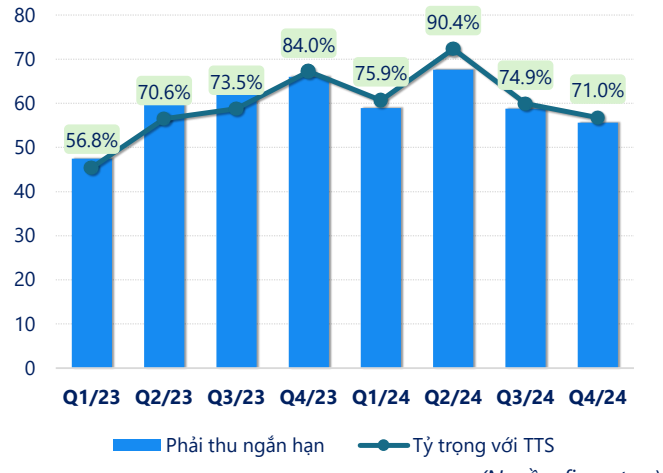
(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu



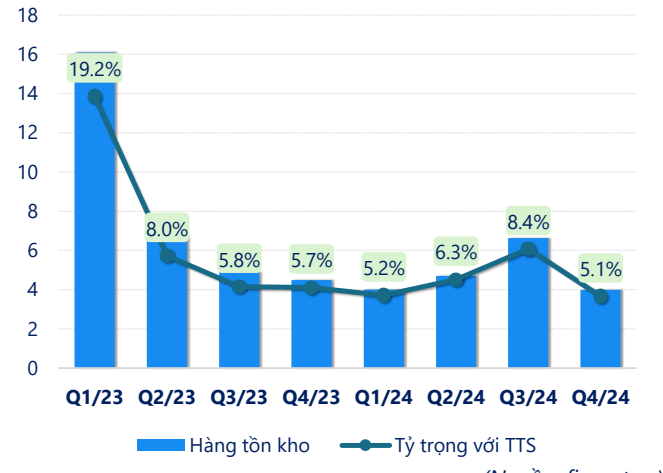
(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn



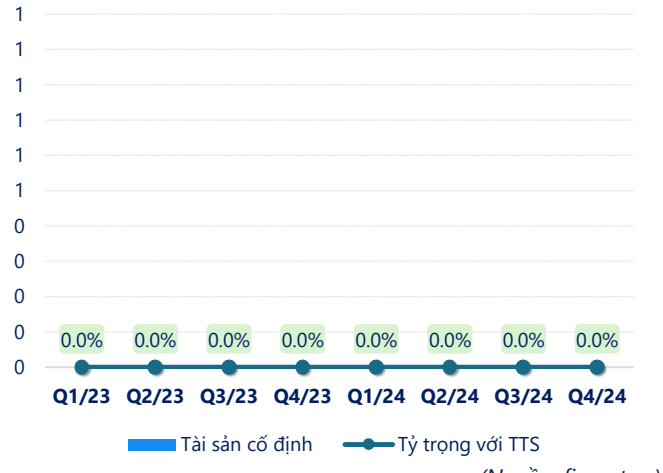
(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho



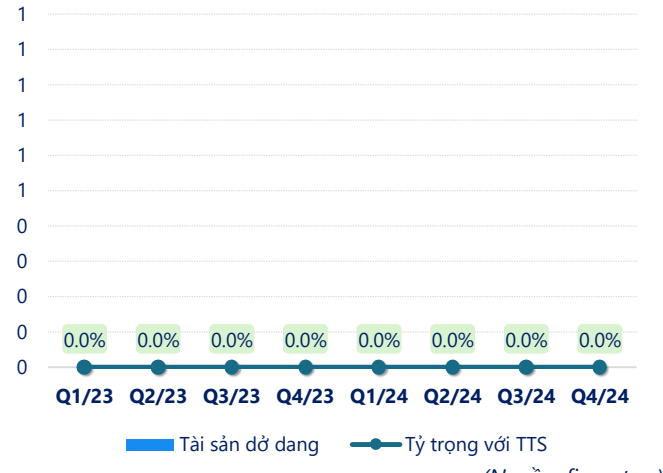
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



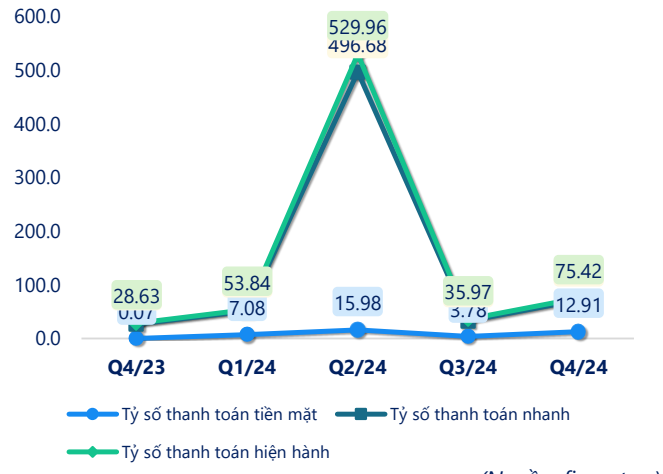
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



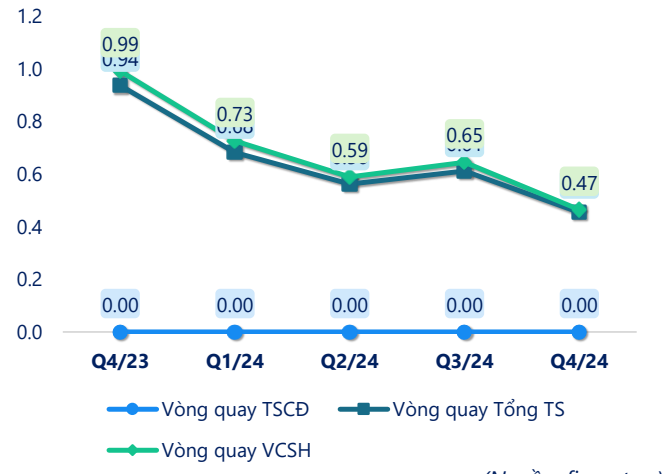
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Tổng tài sản	**78.6**	**77.6**	**74.8**	**78.5**	**78.3**
Tài sản ngắn hạn	**73.5**	**72.5**	**74.7**	**73.5**	**72.4**
Tiền và tương đương tiền	0.19	9.54	2.25	7.72	12.4
Đầu tư tài chính ngắn hạn	2.54	0	0	0	0.42
Phải thu ngắn hạn	66.0	58.9	67.6	58.8	55.6
Hàng tồn kho	4.49	4.00	4.69	6.63	3.98
Tài sản ngắn hạn khác	0.25	0.08	0.15	0.29	0
Tài sản dài hạn	**5.11**	**5.09**	**0.08**	**5.04**	**5.93**
Phải thu dài hạn	5.04	5.04	0.04	5.00	0
Tài sản cố định	0	0	0	0	0
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0	0	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	5.90
Tài sản dài hạn khác	0.07	0.06	0.05	0.04	0.03
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	**2.57**	**1.35**	**0.14**	**2.04**	**0.96**
Nợ ngắn hạn	**2.57**	**1.35**	**0.14**	**2.04**	**0.96**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	1.74	0	0	0	0
Phải trả người bán ngắn hạn	0.36	0.43	0.13	0.64	0
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	**76.0**	**76.3**	**74.7**	**76.5**	**77.3**
Vốn chủ sở hữu	**76.0**	**76.3**	**74.7**	**76.5**	**77.3**
Vốn điều lệ	71.0	71.0	71.0	76.0	76.0
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)